



Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp
Tuần Báo Phát Triển Điện Năng

Điện thư: bientap.tbptdn@gmail.com Web: WWW.VOVINET.ORG

Tuần báo Điện Khí Phân Giải, dành riêng cho bạn đạo thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp

Số: 905 Ngày: 11 tháng 11 năm 2012

Khai Triển

*Khai triển chính mình không động loạn
Tiến hóa thâm sâu tự bạc bòn
Minh tâm kiến tánh trí cảm an
Tự thức bình tâm không dấy bận*

Vĩ Kiên

Mục Bé Tám 23/01/2003 đến 29/01/2003

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,

Bé Tám

Phần câu hỏi của Mục Bé Tám dành cho buổi sinh hoạt tại thiền đường:

- 1) Làm sao mới đạt tới quân bình?
- 2) Gốc con người đã có sự quân bình cần gì phải tìm sự quân bình?
- 3) Thu hút động loạn thì phải giải làm sao?
- 4) Chấn động niệם Phật liên hệ bằng cách nào?
- 5) Sự dâm ô có hữu ích gì không?
- 6) Tiến hoá bằng cách nào mới đúng?
- 7) Chiến tranh có ích lợi gì cho nhân loại hay không?

<p>1) Perth, 23/1/2003 <i>Hỏi: Làm sao mới đạt tới quân bình?</i></p> <p>Đáp: Thừa phải siêng năng hưởng thưởng niệm Phật mới đạt tới quân bình.</p> <p>Kệ: <i>Hướng thưởng niệm Phật tự đạt yên Bình tâm thực hiện duyên Trời Phật Thâm sâu tiến hoá tiến xuyên tầng Dẫn giới quang minh chuyển thức lần</i></p>	<p>2) Perth, 24/1/2003 <i>Hỏi: Góc con người đã có sự quân bình cần gì phải tìm sự quân bình?</i></p> <p>Đáp: Con người cần tìm lại sự quân bình là vì đã quên lãng phạm vi này, cho nên đã hút sự động loạn.</p> <p>Kệ: <i>Thu hút động loạn phải loạn tâm Khó thông khó tiến khó thanh tâm Lôi thôi động loạn chuyển sai lầm Rồi loạn chính mình không lối thoát</i></p>
<p>3) Perth, 25/1/2003 <i>Hỏi: Thu hút động loạn thì phải giải làm sao?</i></p> <p>Đáp: Thừa thu hút động loạn thì tự giải bằng ý chí niệm Phật.</p> <p>Kệ: <i>Trần trước dâm ô tự giải lầm Sửa mình tiến hoá trí phân tâm Thực hành chánh pháp duyên thành đạt Trí tuệ khai thông tự giác tâm</i></p>	<p>4) Perth, 26/1/2003 <i>Hỏi: Chấn động niệm Phật liên hệ bằng cách nào?</i></p> <p>Đáp: Thừa chấn động niệm Phật liên hệ với từ quang của Thượng Đế</p> <p>Kệ: <i>Chấn động niệm Phật liên hệ Trời Trí tâm thanh nhẹ chuyển quang thời Giải mê phá chấp giải tâm đời Chuyển biến vô cùng tự hiểu Trời</i></p>
<p>5) Perth, 27/1/2003 <i>Hỏi: Sự dâm ô có hữu ích gì không?</i></p> <p>Đáp: Thừa sự dâm ô phí sức và mệt mỏi</p> <p>Kệ: <i>Sự dâm ô phí sức hại thân mình Khó tiến khó tu khó tự mình Trì trệ chính mình duyên khó đạt Sửa mình tiến hoá tự mình mình</i></p>	<p>6) Perth, 28/1/2003 <i>Hỏi: Tiến hoá bằng cách nào mới đúng?</i></p> <p>Đáp: Thừa tiến hoá bằng cách tự nhiên và hồn nhiên thì mới đúng</p> <p>Kệ: <i>Sửa mình tiến hoá tự nhiên tiến Giải mở thâm sâu tự đạt hiền Quý tướng Trời cao chung một cõi Thành tâm tu luyện rõ diệu huyền</i></p>
<p>7) Perth, 29/1/2003 <i>Hỏi: Chiến tranh có ích lợi gì cho nhân loại hay không?</i></p> <p>Đáp: Thừa chiến tranh không có lợi ích gì cho nhân loại</p> <p>Kệ: <i>Mưu mô phá hủy chuyện không hay Uất khí luân lưu hại mỗi ngày Khó khổ diễn ra hành khổ cực Toàn cầu động loạn chẳng có may</i></p>	

KHÓC VÌ NHON LOẠI

Khóc vì nhon loại điều linh
Khóc vì nhon loại tánh tình bất chơn
Khóc vì nhon loại giận hờn
Khóc vì nhon loại quên ơn Phật Trời
Khóc vì nhon loại bỏ rơi
Khóc vì nhon loại quên Trời quên ta
Khóc vì nhon loại bất hòa
Khóc vì nhon loại thiết tha cảnh trần
Khóc vì nhon loại bất nhân
Khóc vì nhon loại mở tảng đầu tranh
Khóc vì nhon loại càn nanh
Khóc vì nhon loại không hành không tu
Khóc vì nhon loại vẩn ngu
Khóc vì nhon loại ở tù mới hay
Khóc vì nhon loại làm thầy
Khóc vì nhon loại ngày ngày tạo sai
Khóc vì nhon loại thị oai
Khóc vì nhon loại chẳng tài hơn ai
Khóc vì nhon loại tự đây
Khóc vì nhon loại ngày ngày lún sâu
Khóc vì nhon loại lo râu
Khóc vì nhon loại bỏ tàu Chơn Tâm
Khóc vì nhon loại khóc thâm
Khóc vì nhon loại chẳng tầm đường đi
Khóc vì nhon loại ghét nghi
Khóc vì nhon loại chẳng đi về Trời
Khóc vì nhon loại chẳng rời
Khóc vì nhon loại sống đời tham sân
Khóc vì nhon loại chẳng cần
Khóc vì nhon loại khó phân giải thông
Khóc vì nhon loại chẳng thông
Khóc vì nhon loại tréo tròng gạt nhau
Khóc vì nhon loại đối đầu
Khóc vì nhon loại giết nhau hoài hoài
Khóc vì nhon loại hời hoài
Khóc vì nhon loại tạo sai tạo lầm
Khóc vì nhon loại khép Tâm
Khóc vì nhon loại chẳng tâm thực chơn
Khóc vì nhon loại thiệt hơn
Khóc vì nhon loại tạo ơn giả tình
Khóc vì nhon loại bất minh
Khóc vì nhon loại tạo tình khổ đau
Khóc vì nhon loại muốn mau
Khóc vì nhon loại khổ đau đời đời

Khóc vì nhon loại lệ rơi
Khóc vì nhon loại sống đời khổ tâm
Khóc vì nhon loại điếc câm
Khóc vì nhon loại Chơn Tâm khó hòa
Khóc vì nhon loại ta bà
Khóc vì nhon loại bỏ nhà không lo
Khóc vì nhon loại nằm co
Khóc vì nhon loại chẳng mò được chi
Khóc vì nhon loại sân si
Khóc vì nhon loại khó thì tiến nhanh
Khóc vì nhon loại thiếu hành
Khóc vì nhon loại chẳng thanh như Trời
Khóc vì nhon loại nơi nơi
Khóc vì nhon loại chẳng xoi được gì
Khóc vì nhon loại khinh khi
Khóc vì nhon loại Tâm thì bất an
Khóc vì nhon loại bàng hoàng
Khóc vì nhon loại có đàng chẳng đi
Khóc vì nhon loại tự khi
Khóc vì nhon loại khó thì khó hòa
Khóc vì nhon loại cách xa
Khóc vì nhon loại chẳng hòa tiến lên
Khóc vì nhon loại siết rên
Khóc vì nhon loại bỏ nền tảng căn
Khóc vì nhon loại khó khăn
Khóc vì nhon loại cần nhẫn nội tâm
Khóc vì nhon loại gạt thâm
Khóc vì nhon loại bỏ tầm Thanh Quang
Khóc vì nhon loại chẳng bàn
Khóc vì nhon loại quên đàng về quê
Khóc vì nhon loại chán chê
Khóc vì nhon loại khó bề sống chung
Khóc vì nhon loại bít bùng
Khóc vì nhon loại tạo khùng tạo điên
Khóc vì nhon loại cảm phiền
Khóc vì nhon loại sống riêng một mình
Khóc vì nhon loại chưa mình
Khóc vì nhon loại hại mình ngày đêm
Khóc vì nhon loại khó êm
Khóc vì nhon loại làm rêm cả mình
Khóc vì nhon loại vắng tình
Khóc vì nhon loại bỏ mình bơ vơ
Khóc vì nhon loại ước mơ
Khóc vì nhon loại đến giờ không đi !

Kính bái,
Lương Sĩ Hằng.
Gien, 23-12-1981

TRÍCH BẢNG ĐỨC THẦY THUYẾT GIẢNG

VĂN TỰ VÔ VI

TRUNG TÂM SINH LỰC CÀN KHÔN VŨ TRỤ :

Là trung tâm bộ đầu của chúng ta đây. Bây giờ nơi cái bộ đầu của các bạn nó có nhiều huyết phía bên tay mặt, phía bên tay trái, hai đường gân giữa trung tim đó mà chuyển hóa hai bên này, mà nó đứt một bên là nó liệt một bên, đứt bên tả thì liệt bên hữu, đứt bên hữu thì liệt bên tả. Người nào mà bị đứt cái đó thì không có cách gì mà trị được.

Mà bây giờ chúng ta hướng về trung tâm, rồi cái bách hội trung tâm này mà hướng thẳng về sinh lực của càn khôn vũ trụ thì chúng ta được bố hóa, được thông suốt và chúng ta được sống với vạn linh dễ dãi hơn và mọi trạng thái chúng ta thấy rất dễ hòa hợp, chúng ta không có nghịch một ai, không bao giờ có thù, luôn luôn thêm bạn và bớt thù.

TRUNG THIÊN :

Trung thiên thế giới là trung tâm sinh lực của càn khôn vũ trụ. Mà chỉ có tu mới đi tới đó, chứ bây giờ ngồi nói ai mà biết. Chỉ có tu mới đi tới. Trung giới cũng vậy chỉ là Trung Thiên thôi.

TRÍCH KINH A DI ĐÀ

Xá Lợi Phất! Thượng Phương Thế Giới Hữu: Phạm Âm Phật, Tứ Vương Phật, Hương Thượng Phật, Hương Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tạp Sắc Bửu Hoa, Nghiêm Thân Phật, Ta La Thọ Vương Phật, Bửu Hoa Đức Phật, Kiến Nhứt Thiết Nghĩa Phật, Như Tu Di Sơn Phật, Như Thị Đẳng Hằng Hà Sa Số Chư Phật, Các Ư Kỳ Quốc, Xuất Quảng Trường Thiệt Tướng Biến Phú Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới, Thiết Thành Thiệt Ngôn: Nhữ Đẳng Chúng Sanh Đương Tín Thị: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhứt Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh (50’’ .36’’/1h.06’ .56’’)

Chữ THƯỢNG PHƯƠNG THẾ GIỚI HỮU: PHẠM ÂM PHẬT nghĩa là: Trưởng Lão Xá Lợi con ơi! Trên thiên không chỗ ấy là Hắc Bì Phật ở để làm việc, nắm một luồng điện cái, rung động từ trung thiên, khắp thế giới, xuống hoàn cầu thế gian, cùng xuống âm phủ là Tàn Quán Vương làm chủ.

Đó là Phật Tổ Hắc Bì Phật từ hồi độc lập trời đất. Trên thiên không thì Phật Tổ làm việc, cốt giác của Ngài là điện quang, hồn của Ngài được lập hiến. Chữ PHẬT gọi là người cầm đầu điện quang có hào quang. Còn chữ TỔ là tổ chức để lập hiến Trời Đất, tổ chức hiến pháp thì có PHẠM ÂM PHẬT.

PHẠM ÂM PHẬT là: Cốt giác tánh vía của hồn Phật Tổ để làm việc từ chỗ tối đem lại chỗ sáng, để làm hiến pháp rung động cho mặt trời, cốt giác của mặt trời gọi là NHỰT VƯƠNG QUANG PHẬT. Âm dương để hóa sanh làm việc ban ngày thừa truyền ngươn khí bao la thế giới, cai quản các phẩm ngũ hành.

TỨ VƯƠNG PHẬT: Cốt giác của nó là khí dương biến khí âm, thuộc về NGUYỆT ÂM PHẬT cùng xoay chuyển lúc ban đêm, thừa hóa ngũ hành, để rung động khí dương hiệp khí âm, thừa tiếp cho phẩm PHẠM ÂM PHẬT mới có sanh sanh hóa hóa như vật cùng các ngươn khí âm biến dương, dương biến âm hiệp nhưt hóa thành dưỡng khí bao la vạn tượng. Nhứt thiết mỗi mỗi đều thừa hành ngươn khí, tiếp xúc từ âm phủ là phần khí âm địa, dất dẫn phối hợp cho tất cả khí âm hợp khí dương hóa sanh dưỡng khí để nuôi côn trùng vạn loại.

Pháp lý có nghĩa là: Trên thiên không, chỗ ở Phật Tổ Ngài là linh hồn ta, ở tại trung tâm hồn xoay óc bộ đầu, chỗ ấy được hội Công Đồng cũng gom góp khí điện tụ hợp lại đó, để cho hồn ta truyền bá chúng sanh trong nước cùng thừa tiếp trên thiên không Hắc Bì Phật.

Thừa tiếp gọi là: Xuất Hồn. Lúc xuất hồn điện quang các ngươn khí bản thể, khí trực biến thanh, nhập vào bộ đầu rồi gom các cực thanh cực tịnh làm cho Thân Hồn của Di Đà bay đến đức Phật Tổ, gọi là Hắc Bì Phật để đánh lễ Phật Ngài. Nhưng khi lên, có luồng điện tiếp xúc luôn để có sức trực chỉ mau lẹ, còn

khi xuống cùng con đường trực chỉ ấy mà nương xuống cũng mau lẹ, không bao giờ lạc lối của bản thể Di Đà.

Di Đà ơi! Con đi cứ đi, con về cứ về, không phiền phức, không sợ chi lạ, sự tổ chức khéo léo của ta ngàn năm muôn thuở không phai không dợt.

(còn tiếp)

BẠN ĐẠO VIẾT

NHIỆM-MÀU!

“Uống nước nhớ nguồn từ đâu đến
Tu luyện cũng nhờ Tổ dựng nên.
Giải tiến cuộc đời tâm tự thức,
Ai minh tưởng nhớ cõi Bề Trên.”

Đọc bốn câu thơ mở đầu trong bài thơ “ Ngày giỗ Tổ Sư Đỗ Thuần Hậu “ của Đức Thầy, Tôi đã phải trả lời ngay:” Dạ, có con.” Nhân ngày giỗ Tổ, Tôi xin kể lại sự màu nhiệm của Đức Tổ Sư đã ban cho Tôi.

Chuyện đã qua hơn một năm...Hôm nay là ngày sinh nhật của Tôi,Tôi thật không vui, không muốn nhắc đến,Tôi muốn nó qua đi... Con trai Tôi bắt ngờ về nhà mời cả nhà đi ăn mừng sinh nhật cho Tôi. Cả tháng nay Tôi không thấy mặt nó,gọi phone thì không trả lời chỉ cho chị nó biết là nó bình thường để chị nó nói lại với Tôi cho Tôi an lòng. Tôi cảm thấy vui vì con chưa quên Tôi nhưng Tôi vẫn thấy buồn, nỗi buồn mà Tôi không muốn nói nữa vì có nói cũng bằng thừa...nó đã 27 tuổi , đã quá xa tuổi trưởng thành làm sao mà bắt nó nghe lời mình dạy... nói ít thì nó đi đi về về,nói nhiều thì nó tránh mặt mình luôn,nó đủ sức sống đâu cần tới mình...nhưng Tôi không yên tâm chút nào vì bản chất hiếu thắng của nó. Dù rằng Tôi có pháp thiên,có cả kho Phật cho tâm hồn mình lắng dịu để hòa với cuộc sống luôn bất như ý,phải thuận theo cảnh mà sống. Nhờ có đạo,có lời giảng giải của Đức Thầy Tôi hiểu được tất cả là do mình tạo ra, mình đã tạo nghiệp phải chấp nhận mà trả thôi và Đức Thầy thường giảng đây là Ân Sư của mình. Trải qua bao nhiêu khổ nhọc,lo buồn cho người chồng bệnh đến bản thân tôi cũng ngã ngũ,Tôi bị hở xương lưng và cổ do sự làm việc quá sức của mình để lo cho gia đình...Đức Thầy đã cùng Tôi vượt qua bao chặng đường khó khăn nhất của cuộc đời,Người đã đưa Tôi đến bến bình an khi Tôi không còn sức để đi được nữa...bây giờ Người đã ra đi để lại Tôi bao bùi ngùi,bao thương nhớ,một pháp tu và một bài thơ tình điển để làm kim chỉ nam,là nguồn sống vững mạnh cho cuộc đời Tôi ...nhưng thật lòng mà nói tình mẹ thương con như biển trời, Đức Thầy thương Tôi bao nhiêu Tôi thương con bấy nhiêu và làm sao Tôi có thể yên tâm được khi giác quan thứ sáu của Tôi luôn bị báo động và chính vì vậy Tôi chỉ còn cách trì tâm niệm phật để có đủ nghị lực vượt qua những lo sợ mà Tôi không thể buông rời nó được. Ăn xong nó tặng quà cho Tôi rồi lại đi,chưa lúc nào Tôi thấy buồn như vậy...tối đêm đó Tôi ngồi thiền mà tâm không định và tôi hướng về Tổ-Thầy và nói:” Con tu đến giờ này mà vẫn chưa thấy mình trở về tâm không vì nếu là tâm không thì con đâu buồn,lo lắng mãi...và con cũng không đủ Pháp lực để giải đi nghiệp lực của mình tạo ra,bởi con biết con không thể chuyển hóa tâm trí của con mình,xét cho cùng con tu bao nhiêu năm vẫn không đạt được gì,khi Thầy tại thế mỗi chuyện cứu độ cho chồng con,con thấy đã quá đủ nên chưa bao giờ con xin Thầy một điều gì. Bây giờ con cầu xin Tổ-Thầy đã thương con thì hãy giúp con của con cho nó được trí sáng,tâm minh thành người hữu ích cho đời là con đủ mãn nguyện, Yên tâm tu hành!”...rồi nước mắt cứ rơi mãi,Tôi xả thiền đi ngủ...một giấc mơ lại đến,Tôi thấy Tôi đang ở quê Nội tôi ở Mỹ Tho,Tôi thấy Tôi đang khóc bên cạnh chiếc giường tre,con trai Tôi đang nằm yên bất động mặt nó tím ngắt Tôi biết nó đã chết...đứng bên cạnh Tôi là chị bạn đạo LT,chị đang ôm tôi khuyên lơn,vỗ về như người mẹ khi thấy con mình quá đau khổ...nước mắt Tôi rơi như mưa,nhìn con tôi chỉ biết khóc...rồi Tôi thấy một người đàn ông lớn tuổi bước nhanh vào sân nhà đến ngay chiếc giường tre con trai Tôi đang nằm,ông nhìn nó và lập tức tay đánh chiên,miệng đọc kinh đi xung quanh chiếc giường. Tôi nhận ra được chính là ông Tổ nhưng Tôi lại như câm không nói được một lời ,sau khi đi mấy vòng ông Tổ ngừng lại đứng cạnh bên đầu nó ông đưa hai tay vuốt mặt cho nó rồi vuốt đến mình,hai

cách tay rồi đến chân cuối cùng ông đứng ngay dưới đôi bàn chân của nó ông vuốt từ bắp chuối xuống lòng bàn chân ra tận các ngón chân. Ông Tô cứ vuốt mãi và thật lạ gương mặt nó từ từ trở nên hồng tươi đây sức sống và nó bật ngồi dậy đúng lúc đó ông Tô cũng biến mất và Tôi cũng thức giấc. Đây là lần đầu tiên trong đời Tôi thấy được Ông trong giấc mơ...dáng người ốm gầy nhưng rất nhanh nhẹn,gương mặt chất phát,nhân từ của ông Tô và sự việc kinh hoàng trong giấc mơ...cái hậu của giấc mơ là con trai Tôi được sống lại trong gương mặt tươi sáng như một bông hoa mới nở nhờ ơn cứu độ của Đức Tô Sư làm Tôi thật sự yên lòng. Tôi nghĩ Người muốn cho Tôi hiểu mọi sự rồi sẽ tốt lành ! Ngày ĐH lại đến,12 ngày đi và về ,7 ngày vui sống trong trời đạo,vui hưởng những gì mà Thượng Đế,Tổ-Thầy ân ban trên chiếc du thuyền đến những danh lam thắng cảnh,biển trời bao la làm Tôi thoát xa,quên hết những vương vấn,buồn lo Tôi như đến được thiên đàng...về đến nhà rồi Tôi vẫn thấy vui,vẫn thấy mình đang sống trong ân điển mà Tô- Thầy đã ân ban...hai tuần sau,con gái lớn gõ cửa phòng Tôi, đã 1:00 giờ tối rồi. Gương mặt đầy lo lắng cháu nói :” Mẹ phải thật bình tĩnh nghe con nói ,thằng T nó đang bị bắt trong tù mấy ngày rồi ,nó mới cho con hay.” Rồi nó ôm Tôi khóc...Tôi lặng cả người nhưng lạ quá sao Tôi lại quá bình tĩnh không một giọt nước mắt nào...”con đừng khóc nói Mẹ nghe bây giờ mình phải làm gì?” Đây là cái buồn nhất, thất bại nhất của cuộc đời làm Mẹ mà sao không giọt nước mắt nào rơi được...trong đầu cứ nghĩ phải có chuyện này mới thay đổi thằng con mình,tại sao vậy? Bởi vì mình sáng suốt... và quá sáng suốt nên thành chai đá,nếu chai đá sao mình vẫn luôn trì niệm đề cầu nguyện cho con được bình an... giấc mơ hôm trước hiện về như cuộn phim in trong trí, Đức Tô Sư đã cho tôi thấy trước sự việc...mọi sự sẽ ôn thôi. Sáng hôm sau Tôi vẫn tiếp tục công việc bình thường Tôi đến nhà đưa cháu chăm sóc hai đứa con nhỏ của nó. Một điều thật mai mắn cho Tôi cả hai vợ chồng cháu Tôi điều là luật sư,Tôi kể lại sự việc. Cháu Tôi giải thích và nói nếu Tôi lo lắng nhiều thì đóng tiền bail cho T về rồi để cháu lo cho em thật chu đáo, cháu sẽ giúp cô, cô yên tâm! Câu trả lời của Tôi là Không! Tôi không muốn nó được về ngay và Tôi muốn để luật sư của Tòa lo cho nó...cháu Tôi ngạc nhiên quá vì thấy Tôi giải quyết công việc như chuyện của hàng xóm...chiều về Tôi mới nói cho anh Lộc hay sự việc của con mình,Tôi bắt anh phải bình tĩnh không được đung vào bất cứ điều gì,Anh chỉ cần chú tâm hành thiền,niệm phật cho con mọi sự Tôi sẽ tự mình giải quyết,con gái lớn của Tôi sẽ phụ giúp Tôi. Một tuần sau Tôi được vào gặp nó,Tôi đi với con gái mà không cho Ba nó đi...lạ quá...đây là tù hay là một Resort cao cấp? vì nó nằm trong khu vực an toàn nhất , Irvine vùng đất mắc nhất nhì của nam CA,nó như là một trang trại trồng rau,hay một thế ngoại đảo viên của những người muốn lánh xa cõi trần,một vùng đất bằng phẳng chung quanh là những ngọn núi và ngoài kia không xa lắm là biển. Tôi ngồi im niệm phật nhớ lại giấc mơ Tôi đã ngồi thiền trên đỉnh núi cao xa kia và hướng nhìn về vùng đất này, tất cả thật phẳng lặng, thật hoang sơ như chưa hề có dấu chân người,trong lòng núi là một thiền viện,một ngôi nhà tâm linh cho những người tu thiền...ở giây phút đó tất cả những gì trước mắt Tôi như đang thuộc về Tôi và Tôi cũng không là Tôi của trần gian này! Tôi trở về thực tại,gặp lại con,Tôi nghe trái tim mình đau nhói. Đối diện với Tôi nó cuối đầu và khóc chưa bao giờ nó khóc. Tôi thấy mình thương nó vô cùng :” Mẹ ơi, con xin lỗi Mẹ con đã làm mẹ buồn,mấy hôm nay con hối hận nhiều,mẹ có giận con không.” Từ ngày nó lớn đến giờ lần đầu nó chịu nhìn nhận mình sai. “Không,Mẹ thương con nhiều!” Hai mẹ con chỉ biết nhìn nhau khóc...Một tuần, sau Tôi lại đến thăm con, Tôi quá đỗi ngạc nhiên khi gặp lại ...gương mặt rạng rỡ,ánh mắt trong sáng Tôi nhìn ra được sự thay đổi ,Tôi vui mừng, Tôi kể cho con Tôi nghe về giấc mơ của Tôi nó và Ông Tô,nó cười và nói” Con không để Mẹ buồn nữa đâu”. Điều kỳ diệu đến quá bất ngờ đó là sự thay đổi của con Tôi ,nó hoàn toàn lột xác,sự anh minh hiện rõ trong ánh mắt giống hệt ánh mắt của ba nó sau một đêm hành thiền. Bây giờ Tôi hiểu được tại sao Đức Thầy lại thương anh Lộc nhiều như vậy,đó là sự giác ngộ thật sự trong tâm hồn,một tình yêu thương trọn vẹn,sự thay đổi trong tâm thức nhận ra được sự sai lầm của chính bản thân mình. Điều càng làm cho Tôi vui hơn đó là sự thương yêu của hai chị em nó,chị nó lo cho nó từng chút một,mọi chuyện tới lui trong tòa nó một mình lo thay cho Tôi . Một tháng sau Tòa xử xong,con trai Tôi được về nhưng phải đi làm chuyện xã hội 8 tháng...Mọi chuyện được Bề Trên lo lắng sắp đặt,chuyện lớn hóa nhỏ,chuyện nhỏ hóa không. Sự ân độ của Bề Trên thật khó mà tưởng tượng,bây giờ nó hoàn toàn thay đổi,một con người mới,hoàn hảo như Tôi hằng mong đợi...mà Tôi không cần phải nói một lời gì. Đại Hội năm nay ,Tôi gặp lại chị C. một bạn đạo bên Pháp,chị đã cho Tôi một tình thương thật êm đềm sâu đậm từ những năm tháng đầu

tiên khi Tôi mới bắt đầu bước vào Trời Đạo Sau vài câu chào thăm hỏi, chị nói với Tôi:” lần này gặp lại em chị thấy em đã giải quyết được mọi lo lắng trong lòng rồi, chị mừng cho em.” Tôi ngạc nhiên quá:” sao chị biết?” Chị nhìn Tôi cười rồi nói:”Thì chị thấy được niềm vui trên gương mặt, trong ánh mắt em.” Tôi chỉ còn biết ôm chặt chị Tôi vào lòng...khi có thời gian Tôi đã đem sự tình mà kể chị nghe không chút ngại ngùng, chị em Tôi lại càng vui hơn càng thắm thía... Chị không còn là chị mà phải nói là một tri kỷ !

Tôi thật không ngại ngùng mà kể lại câu chuyện này, có gì mà ngại ngùng chẳng qua là sự không thật lòng...con người thường hay khoác lên mình một lớp áo thật hoàn mỹ để che đậy những vương mắc trong tâm tư, những điều mình không tự giải quyết trong cuộc sống, những thất bại trong cuộc đời, những điều mà khi nói ra sợ bị chê cười, so sánh hơn thua... Tôi thật muốn bày tỏ cảm xúc riêng tư của mình những gì Tôi đã và đang nhận được trong cuộc đời này, trong đời sống tâm linh mà Đức Tổ Sư và Đức Thầy đã đặc biệt yêu thương, tận độ...khi chuyện xảy đến, Tôi như không còn nước mắt và Tôi tự hỏi mình:” Tôi là ai?”

Tôi là ai mà nổi sầu đeo lưng mãi! Tôi là ai mà chẳng hết buồn lo.

Tôi là ai mà cuộc sống cứ xoay vòng! Bao trần trở tự mình không lối thoát.

Giữ trong hồn bao kỷ niệm thời gian! Làm sao sống trong thế gian sâu khổ?

Tôi là ai? Là ai Tôi nào biết! Tôi là Tôi, là Tôi rất nhỏ nhoi.

Tôi là người biết yêu và biết khóc! Biết đau buồn sầu khổ của Trần Ai ! Tuổi đời cao...sầu đau cao hơn núi .

Buồn không than và đau cũng im lìm. Một mình tìm trong cõi sống lặng yên

Cho hơi thơ thổi đi bao tà niệm...Để yên lắng nghe Di Đà vọng tiếng...

Để Tôi thấy máu trong Tôi còn chuyển...Đời vẫn vui và hạnh phúc vây quanh

Đạo trong tâm cho hồn hết tan tành ! Và ngồi biết nghiệp duyên trong quá khứ

Để chứng nghiệm Phật-Trời quanh cuộc sống, không xa rời, không quên được mảnh hồn Tôi

Trong trời đêm Tôi thôi hết chơi vui...Pháp thủy tưới cho an bình tâm não

Tôi vẫn biết cuộc đời là định số, phải trả xong bao vương nghiệp đã vay

Nhưng sao phải trả hoài trả mãi... vừa thấy vui buồn đã kéo về ngay

Đời cứ phải quẩn quanh trong buồn khổ! Kiếp đời ơi! Sao nặng gánh như vậy?

Cha có dạy:” khổ đau đừng than trách, Phải chịu đau, chịu khổ mới người tu

Con nhớ Cha cứ niệm Nam Mô, Di lạc tới cho con thôi mù lối.”

Cha ơi cha! Giờ con ngồi sám hối, Di Đà niệm ... Di Đà con niệm mãi

Niệm Di Đà Cha ở mãi bên con, vững bước đi-mặc sầu khổ có quẩn quanh

Con thôi khóc nước mắt thôi ngừng chảy. Để hồn con hòa nhập cõi trời xa

Để hồn con hòa nhập với tình Cha. Để con sống trong nhiệm màu ánh sáng...

Và nhận ra một kẻ khóc linh hồn... Giọt nước mắt khóc thương người mê muội

Rồi thấy được... nguyên hình mình trong đó, lòng Ai- Bi bỗng chột thoát bay xa...yêu thương cả những mình đang nhận !

Tôi là ai? Là ai nay chỉ biết, là Tôi luôn sống với tiếng Di Đà !

Cho âm ba vang động cả thân-hồn, Tôi đã biết hòa tan bao đau khổ

Tôi đã biết nhiệm mầu trong cuộc sống, Pháp trong tay Tôi một lối đi về!

Và từ sau đó tâm hồn Tôi được chuyển hóa, Tôi vui với những gì mình đang có được, một hạnh phúc hiện rõ trên gương mặt, trong tâm hồn vì Tôi đã thật sự hiểu và hòa tan vào đạo pháp mà Đức Tổ Sư và Đức Thầy đã dày công gây dựng ”Pháp lý Vô vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp.”

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Kính Bái!

Lâm Huỳnh Mai

08 tháng 11 năm 2012

ĐƯỜNG LÊN ‘HAI KHÔNG’

Ngày 18 tháng 9 Đại Hội CHUNG VUI HẠNH NGỘ khai mạc tại Nam Cali, mới đầu tháng 9 chúng tôi đã lên đường. Trạm đầu tiên là San Jose, nhà của một người bà con của chị bạn đi cùng. Chương trình sẽ lang thang shopping, viếng cảnh, thăm thú...sự tinh dân gian. Tuần chót mới về đến Trụ Sở Xây Dựng Nam Cali. Trước khi bước vào một vận hội “thuyền về bến giác”.

Tình cờ chúng tôi gặp một cô bạn đạo “mới tinh”. Cô mời chúng tôi chủ nhật đến sinh hoạt ở nhà chị Liên. Thật không ngờ, tôi được gặp anh chị Lý Vĩnh và một số các bạn đã từng quen biết hơn mười năm về trước. Gian phòng nhỏ nhắn, ấm cúng. Căn nhà tiền chế cũng nhỏ nhắn nhưng rất xinh. Hoa đủ sắc màu tươi cười đón khách từ cửa trước đến cửa sau. Đặc biệt nhất là nụ cười của chủ nhân. Một người đàn bà đã rũ bỏ được nợ tình, bước vào thiền môn với tâm thái an nhiên. Chị đã thực hành pháp thiền Vô Vi từ bao nhiêu kiếp? Để có thể từ chối hai chữ yêu đương. Từ xa rất xa, xưa rất xưa, anh hùng còn phải lụy hướng gì nhi nữ. Theo tôi không cần giảng pháp dài dòng văn tự. Nếu có ai tìm hiểu pháp môn thiền Vô Vi, ta cứ trưng ra những bằng chứng sống. Hùng hồn thuyết phục hơn lời nói nhiều. Khởi phải làm phiền Thầy cứ nhắc thực hành, thực hành và thực hành.

Chương trình sinh hoạt bắt đầu từ lúc 10 giờ. Hai tiếng đồng hồ qua đi nhanh chóng trong những tiếng cười giòn giã. Những câu hỏi của Thầy thường thì như đã có sẵn câu trả lời. Yes hoặc No. Chấm hết. Buổi học như vậy mất hết sinh động. Làm sao có chuyện mọi người mong mau đến ngày chủ nhật để đi thiền đường. Câu hỏi phải được phân giải. Bằng trải nghiệm cá nhân. Với quá trình thực hành. Lắm khi xen trong tiếng cười còn rơi nhiều giọt nước mắt. Nhất là những câu Thầy hỏi về Tình Tiền Duyên Nghiệp.

Xong mục Bé Tám chúng tôi thiền đến 13 giờ. Các anh chị Bắc Cali đãi chúng tôi đủ loại bánh, hai ba món chè, chưa kể trái cây, nước ngọt. Món nào cũng xuất sắc nhưng với tôi, có lẽ món cháo thập cẩm của Chị Mỹ Nhi là hấp khẩu vị nhất. Tôi là một người VN chân quê, tôi sống không thể thiếu com. Đã hai ngày qua bụng tôi kêu gào thống thiết nên gặp cháo là tôi đón chào liền.

Từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. Anh Lý Vĩnh đề nghị lấy xe hội đưa chúng tôi đi thăm Thiền Viện Hai Không ngay sau buổi sinh hoạt. Cảm ơn. Cảm ơn người anh khả kính. Người đã có thể nhìn được mong ước của tôi từ bấy lâu nay.

Chúng tôi tất cả 8 người khởi hành từ lúc 4 giờ trưa. Nắng vàng rực rỡ. Thời tiết cuối hè nhưng sức nóng vẫn còn như muốn rang vụn vật. San Jose bước ra khỏi nhà là thấy núi. Đường sá Mỹ Quốc hoàn toàn khác Úc Châu. Con đường liên tỉnh thường có 10 line, không hề thấy một cái round about. Những cây cầu trên không, vững chắc bắt chéo chồng lên nhau. Không gian bao la bát ngát. Đất rộng nên nhà cửa hai bên đường như giãn ra thưa thớt. Xe cộ nối đuôi chẳng chịt. Nhịp sống ồn ào vội vã. Thảo nào đất nước chúng tôi đoạt danh hiệu “nhà quê” so với Mỹ thật không sai.

Ngồi trên xe hơn 4 tiếng. Nghe anh chị Lý Vĩnh kể về những giai thoại gần gũi với Đức Thầy năm xưa. Lần đầu tiên chúng tôi được biết Đức Thầy rất khoái khẩu món “Gỏi Cá Mai” do tay nghề của chị Lý Vĩnh phụ trách. Đây là món ăn đặc sản của vùng Phan Thiết, bà con với Quy Nhơn quê của Thầy. Gỏi Cá Mai gần như đã thất truyền trong dân gian. Thầy rời VN từ những năm 78. Nhớ quê chỉ có thể thưởng thức món ăn đặc sản quê nhà. Là một người thích nấu nướng, tôi thật sự ngạc nhiên khi đã đoán sai cách thức nấu món “Gỏi Cá Mai”. Thì ra đây là một loại bún nước lèo, nấu bằng thịt con cá mai. Đặc biệt chấm với nước mắm chuối xay nhuyễn. Con cá mai là con cá gì? Chỉ có ở xứ Phan Thiết. Qua Mỹ chị Lý Vĩnh phải thể bằng một loại cá khác. Còn gì cảm động hơn tình Thầy trò. Đức Thầy có cần chi ăn uống. Chỉ bày cách để chúng ta có dịp thể hiện tình yêu thương.

Xe bò lên dốc núi chạy xen giữa những lùm cây thì trời đã nhá nhem tối. Đầu tiên chúng tôi đi thăm Cốc của Đức Thầy. Cửa vừa mở, sông lung tôi điện chạy rần rần, trời ơi Thầy mặc đồ bà ba ngồi đó mở miệng cười hiền hòa đón tiếp chúng tôi. Tích tắc tôi kịp định thần. Bức hình Thầy thật linh động. Chúng tôi

làm lễ với Thầy và kiếng Vô Vi. Đây là nơi nghỉ ngơi của Thầy mỗi khi về thăm Thiền Viện. Sâu bên trong là phòng ngủ và toilet. Tất cả được lau chùi sắp xếp ngăn nắp sạch sẽ như vẫn còn Thầy hiện diện.

Đêm đó anh chị Lý Vĩnh, Cô Xuân Mai đã đãi chị em chúng tôi một buổi trà đàm với bánh trung thu. Chị Hằng còn e ấp từ xa, chúng tôi nơi đây đã nỏ chuyện cười đùa vang cả một góc trời. Vô Vi gặp nhau nói đủ thứ chuyện trên trời dưới đất, từ đạo qua đời rồi từ đời vô đạo. Diễn giả hôm đó là anh Quách Long Vân và tôi. Đề tài ngẫu nhiên cũng nói chuyện tình.

Long Vân, con rồng vẫy vùng đi mây về gió, đụng chữ tình té nhào. Râu tóc rỗng rụng trụi lủi. Đành ôm gối lên núi vào thiền viện quy y. Đổi tên hiệu là Quách Lăng Quảng. Hai cái tên nghe y như diễn viên Hồng Kông đóng phim chưởng. Không biết tên nào thật tên nào giả. Nhưng dáng vẻ anh thanh mảnh, mắt sáng mặt tươi, ứng xử thông minh. Kể chuyện hài thật khó tìm ra đối thủ. Hai chị em mê nói quá đến giờ thiền đứng dậy nhìn lại không còn miếng bánh nào trong đĩa. Rồi chị Hằng cũng trón mắt tiêu. Thật là một đêm ngắm trăng ấn tượng. Hàng trúc vàng xung quanh cũng cười ngả nghiêng theo chúng tôi. Và Thầy. Tôi biết chắc Thầy cũng đang cười. Thầy sung sướng vì anh em chúng tôi vô tư hồn nhiên như những đứa trẻ. Người ta chỉ có thể cười khi tâm tư trống rỗng không đố kỵ ganh ghét, không tranh chấp giành giật...Nói gì thì nói, trung thu lần sau nếu có dịp tôi sẽ bắt đền Anh Lý Vĩnh và Cô Xuân Mai gấp đôi.

Thiền xong nằm xuống, giấc ngủ chưa đến, tai nghe côn trùng nỉ non khắp nơi. Khí rừng về đêm lạnh như đông về. Lạnh thì lạnh tôi vẫn phải đi tắm. Một ngày không được xối nước tôi bức rức lắm. Giờ thì hãy ngủ, hẹn ngày mai cùng với mặt trời tôi sẽ đàm đạo với Hai Không.

Từng bước thật chậm rãi, chúng tôi thiền hành dọc theo vành đai của Hai Không. Trên những thân cây dọc theo lối đi, Thầy hiện diện trong những bài thơ thiền. Luôn luôn nhắc nhở. Mãi mãi dạy dỗ những đứa học trò mê muội. Dù đã rời xa nhưng âm vang Thầy vẫn còn mãi kêu về.

Trở lại thăm Cốc Thầy của buổi sớm mai. Ánh nắng tràn ngập. Phòng Thầy sáng choang. Bức hình Thầy mặc bộ bà ba trắng nở nụ cười hiền hòa như đập mạnh vào tâm cảm tôi. Trước Cốc Thầy có những hòn đá to trên có viết những chữ Bi Trí Dũng và chữ Nhẫn. Không biết từ ai đã chọn những chữ này. Theo lời anh Lý Vĩnh đã hơn 20 năm. Thiền Viện được xây dựng từ một nhóm nhỏ bạn đạo là Ban Chấp Hành của Hội Ái Hữu Vô Vi Bắc Cali. Giờ chỉ còn mình anh Lý Vĩnh. Tất cả họ có người đã quay về cát bụi, có người đã trôi lạc một bờ bến khác. Và có ai thật sự đã đạt được Hai Không như cái tên định mệnh của chốn thiền

Tôi tự đặt cho mình câu hỏi: Sao Thầy không đặt Ba Không, Bốn Không hay Không Không mà lại là Hai Không? Thầy muốn đặt thiên mệnh nào cho chúng ta, những thiền sinh Vô Vi của thế kỷ 21? Tự hỏi và tự trả lời. Mê đắm nhất của con người có phải là Danh Lợi Tình? Buông được 3 món này tức khắc nhìn thấy thiên đường. Vô Vi Thầy dạy bài học thực tế, thâm trầm và sâu sắc hơn. Tôi chỉ cần bỏ được hai món Danh Lợi, tôi chẳng những bước vào được thiên đường mà còn có thể kéo anh em tôi theo. Tôi được phép giữ lại một chữ Tình. Sẽ chuyển hoá thành Từ Bi. Hạnh Đức của một vị Phật. Và cũng là Thiên mệnh của người tìm kiếm tâm linh. Ai một lần bước vào Hai Không, phải nhớ, còn được giữ một chữ Tình. Để còn biết yêu thương mình, yêu Thầy yêu bạn, yêu con đường đạo pháp mà mình đang dần bước...Trên đây chỉ là ý kiến thô thiển của riêng tôi. Với tôi học đạo muốn sinh động phải cho phép bạn đạo được nhiều ý kiến. Miễn là đừng phê bình chỉ trích. Suy bụng ta ra bụng người rồi kết án quảng xiên thì thật là ...tội lỗi.

Sát phía sau Cốc Thầy là Cốc của Cô Xuân Mai. Tôi nhìn thấy dăm chậu hoa màu hồng đã héo hon vì thiếu vắng bàn tay chăm sóc. Chủ nhân vì bận bịu đa đoan lớp việc sở, việc nhà, việc đạo nên đã bỏ mặc đời hoa.

Trên một cái đồng cao là cái Cốc bỏ trống đã lâu. Cốc của Cha Nhẫn Hoà. Cha của ai đây? Trong Chùa có Sư. Thiền Viện có Thầy. Nhà thờ mới có Cha. Cha đi đâu lạc chỗ này. Căn bản của pháp thiền Vô Vi chỉ một chữ Tự. Tự tu, tự giác, tự cứu, tự tin ở khả năng chính mình. Cha ở trên trời còn không cứu nổi chúng sinh. Hà có cha ở thế gian. Thiệt là tội nghiệp. Tôi lại lầm nhằm cho tôi nghe. Đừng tin. Đừng chạy theo bất cứ cha thầy hay thượng đế. Nhớ kỹ. Nhớ kỹ.

Bất cứ thiền viện nào cũng không thể thiếu một tấm băng hình Logo Thiên Địa Nhân thật lớn, một cái Cốc của Thầy. Cuối cùng là cái phòng thiền kèm theo nơi sinh hoạt ăn ngủ nghỉ. Hai Không dù thật khiêm nhường cũng hội đủ nơi chỗ có thể tổ chức một khóa sống chung.

Lên xe rời Hai Không, lòng tôi ngổn ngang xúc động. Ở nơi chốn đìu hiu gió núi này anh em Bắc Cali lại có thể xây dựng một cơ đồ tâm linh đúng nghĩa. Đủ để thấy quyết tâm của người tu. Từng bước. Từng bước. Vật chất phát triển theo tâm linh. Các bạn đã có một Căn Nhà Tâm Linh để nghỉ về. Một nơi chốn bình yên để tìm đến. Một cầu nối cho thế hệ mai sau. Một lời cảm kích sâu đậm xin gửi đến các bạn Bắc Cali.

NGỌC SƯƠNG ÚC CHÂU Kính bút.

THÔNG BÁO VỀ KHÓA SỐNG CHUNG ÂU CHÂU

Romrod, 22.10.2012

THÔNG BÁO

Khóa sống chung Âu Châu DUYÊN LÀNH 2013
09.05.13 - 12.05.13 tại Raunheim, Đức Quốc

Kính thưa quý Bạn Đạo,

Khóa sống chung Âu Châu được tổ chức hàng năm theo ý nguyện của Bạn Đạo Vô Vi Âu Châu kể từ khóa Duyên Lành 2007 tại Frankfurt, đã được Đức Thầy Vô Kiên chứng tâm và ân ban. Đây là một cơ hội quý báu, một „Duyên Lành“ để Bạn Đạo chúng ta hội tụ góp chung thanh điền, trao đổi tu học và tâm tình chuyện đạo trong tình thân huynh đệ và sự ban chiếu của Bề Trên. Qua mỗi khóa sống chung, các Bạn Đạo đều gặt hái được những điều hữu ích cho bản thân về cả đời lẫn đạo.

Theo trình tự, khóa sống chung Âu Châu „Duyên Lành 2013“ sẽ được tổ chức tại Đức Quốc,
từ 09.05.2013 đến 12.05.2013
tại Hotel Mercure, Raunheim (Wings Frankfurt Airport)

Chúng tôi trân trọng kính mời quý Bạn Đạo Âu Châu và khắp nơi đến tham dự khóa sống chung Âu Châu 2013. Sự tham dự đông đủ của quý Bạn Đạo sẽ là một niềm vui và cũng là niềm khích lệ cho ban tổ chức.

Kính bái
Tm. Ban tổ chức

Lê Chí Thành

PHIẾU GHI DANH

Khóa Sống Chung Âu Châu DUYÊN LÀNH 2013 – ĐỨC QUỐC

09.05.2013 – 12.05.2013

Hotel Mercure (Wings Frankfurt Airport)
Anton-Flettner-Strasse 8, 65479 Raunheim

Họ và Tên (theo Passport) : _____ Nam [] Nữ []

Địa chỉ : _____

Thành Phố : _____ Số vùng _____ Quốc Gia _____

Điện thoại : _____ E-mail : _____

Tên người nhà (liên lạc khi khẩn cấp) : _____ Điện thoại : _____

Hạn chót ghi danh và đóng lệ phí : 15.03.2013

Nếu hủy bỏ sau ngày 30.03.2013, lệ phí sẽ không được hoàn trả lại.

Lệ phí trọn khóa mỗi người	Phòng 1 người lớn	Phòng 2 người lớn	Trẻ em tới 16 tuổi chung phòng 2 người lớn
Phòng ở 3 đêm Ăn sáng, trưa, chiều + xe Bus du ngoạn	320 Euro	260 Euro	100 Euro

Lưu ý: Mỗi phòng chỉ được tối đa 2 người lớn và 1 trẻ em

Gia đình ở chung phòng điền chung một phiếu:

Họ và Tên	Tuổi	Lệ Phí
Tổng Cộng		

Xin sắp chung phòng với bạn đạo (ghi danh và đóng lệ phí riêng):

- Bạn đạo Pháp ghi danh và đóng lệ phí cho anh Huỳnh Minh Bảo
178 rue de l'Université, 75007 PARIS, Tel: 0145502912, Email: vovifrance@yahoo.fr
Ngân phiếu xin đề tên **Association Vovifrance**
- Bạn đạo Bỉ ghi danh và đóng lệ phí cho chị Lê Thị Kim Phụng, Thiên đường Bruxelles
53-55 Avenue Paul Deschanel, boîte 17, 1030 Bruxelles, Belgique
Tel: (0)22191016 Email: lekim49@yahoo.fr
- Bạn đạo Đức và các nước khác ghi danh và đóng lệ phí cho chị Trần Xuân-Thu

Freseniusstr. 6, 60320 Frankfurt *Tel. 0695978195 Email: vovi-fv-germany@arcor.de*
Lệ phí chuyển vào trong mục: VОВI Freundschaftsvereinigung
Konto-Nr: 64653, BLZ: 50793300, Birsteiner Volksbank eG
IBAN: DE 545 079 330 000 000 64653 / BIC: GENODE51BIV (chuyển từ nước ngoài)

Liên lạc Ban Tổ Chức: Lê Chí Thành, Tel: 0152 11386598